

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI
BẾN TRE
DONGHAI JOINT STOCK
COMPANY OF BEN TRE

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 87/CV - CTĐH

Bến Tre, ngày 08 tháng 06 năm 2018
Bentre, June 08th, 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE/
DONG HAI JOINT STOCK COMPANY OF BEN TRE
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: DHC
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành,
tỉnh Bến Tre, Việt Nam/ Lot AIII, Giao Long Industrial Zone, An Phuoc Ward, Chau Thanh
District, Ben Tre Province, Viet Nam.
- Điện thoại/ *Telephone*: 0275.3635739
- Fax: 0275.3635738
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: ông Lê Bá Phương/ Mr Le Ba Phuong
Chức vụ/ *Position*: Tổng giám đốc/ General Director

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: Periodic Irregular 24 hours On demand

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018/ *Annual General Meeting
Minute of Shareholders in 2018*
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018/ *Annual General Meeting
Resolution of Shareholders in 2018*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/06/2018
tại đường dẫn : www.dohacobentre.com.vn

*This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 08/06/2018 Available at:
www.dohacobentre.com.vn*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước
pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally
responsible for any misrepresentation.*

Tài liệu đính kèm/Attachment:

- Biên bản số : 01/BB-ĐHĐCĐ/
Minute No: ngày 01/BB-ĐHĐCĐ.
- Nghị quyết số: 01/NQ-ĐHĐCĐ/
Resolution No: 01/NQ-ĐHĐCĐ

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Lê Bá Phương

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

A. THÔNG TIN CÔNG TY

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE**
- Tên viết tắt : DHC
- Trụ sở chính : Lô AIII, Khu Công Nghiệp Giao Long, Xã An Phước, Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam.
- Điện thoại : 0275 3611666 - 0275 2470655
- Website : <http://www.dohacobentre.com.vn>
- Giấy CNĐKKD: Số 1300358260, đăng ký lần đầu ngày 02/04/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 21/12/2017 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp.

B. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian : Lúc 8 giờ , ngày 07 tháng 06 năm 2018
- Địa điểm : Hội trường Nhà hàng Đồng Khởi 2 – Số 210B Đại lộ Đồng Khởi, P. Phú Khương, TP. Bến Tre, tỉnh Bến Tre

C. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

- Cổ đông Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (“Công ty”) và đại biểu khách mời theo Thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty, Hội đồng Quản trị (“HDQT”) Công ty và Ban Kiểm Soát.
- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 15/05/2018 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre là 793 cổ đông, nắm giữ tổng cộng 34.459.769 cổ phần, trong đó:
 - ✓ Số cổ đông hiện diện là 61 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 11.088.852 cổ phần, chiếm 32,18% tổng số cổ phần Công ty;
 - ✓ Số cổ đông vắng mặt và có ủy quyền là 44 cổ đông, sở hữu và đại diện cho

17.829.082 cổ phần, chiếm 51,74 % tổng số cổ phần Công ty;

✓ Số cổ đông vắng mặt và không có ủy quyền là 688 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 5.541,835 cổ phần, chiếm 16,08% tổng số cổ phần Công ty.

- Đại hội đủ điều kiện để tiến hành theo Điều 18 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

D. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
- Bà Đoàn Thị Bích Thúy, Trưởng Ban Kiểm soát, thay mặt Ban tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội.
- Ông Lương Văn Thành thay mặt Ban tổ chức đại hội đề cử Chủ tọa Đoàn, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu và được đại hội biểu quyết thông qua như sau:

Chủ tọa Đoàn:

1. Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Lê Quang Hiệp - Thành viên HĐQT
3. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Thành viên HĐQT

Ban Thư ký:

1. Bà Lê Thị Hoàng Huệ - Kế toán trưởng Công ty
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Nhân viên

Ban Kiểm phiếu:

1. Bà Trương Thị Phiêu - Trưởng ban
2. Bà Đoàn Hồng Lan - Thành viên
3. Bà Nguyễn Thị Cẩm Thi - Thành viên

I. THÔNG QUA QUI CHẾ ĐẠI HỘI: Ông Lương Văn Thành thay mặt Chủ tọa đoàn thông qua qui chế đại hội.

II. PHẦN BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI:

1. Bà Hồ Thị Song Ngọc – Phó Tổng Giám Đốc thông qua các báo cáo:

- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 (Đính kèm tài liệu đại hội).

2. Ông Lương Văn Thành – Trưởng Ban Quản lý dự án thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Dự án và Báo cáo tình hình sử dụng vốn của đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ (Đính kèm tài liệu đại hội).
3. Bà Đoàn Thị Bích Thúy – Trưởng BKS báo cáo hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát (Đính kèm tài liệu đại hội).
4. Ông Lê Quang Hiệp thông qua Tờ trình số 01/TT-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2018 về các vấn đề xin ý kiến ĐHCĐ (Đính kèm tài liệu đại hội)
5. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa thông qua Tờ trình số 02/TT-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2018 về việc phát hành cổ phiếu để trả 20% cổ tức năm 2017 (Đính kèm tài liệu đại hội) và Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ ngày 05/06/2018 về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Đính kèm tài liệu đại hội).
6. Bà Nguyễn Ngọc Tố Uyên – Thư ký HĐQT thông qua Dự thảo Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Đính kèm tài liệu đại hội).

III. PHẦN THẢO LUẬN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI TRÌNH CỦA HĐQT:

Ông Lê Bá Phương - Chủ tịch HĐQT thông tin tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh 5 tháng đầu năm 2018, giải trình thêm một số vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, tiến độ thực hiện dự án, nguồn vốn cho Dự án và các thuận lợi cũng như thách thức khi dự án đi vào hoạt động chính thức.

IV. PHẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

- Bà Trương Thị Phiêu – Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Thẻ lệ biểu quyết và Quy chế bầu cử. Ban kiểm phiếu kiểm tiến hành kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội.
 - Căn cứ các báo cáo của Ban TGD, HĐQT, Báo cáo tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, Báo cáo của Ban kiểm soát.
 - Căn cứ các Tờ trình của Hội đồng Quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông
- Kết quả biểu quyết như sau:**

- 1) **Vấn đề 1: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017**

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 1: Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 1 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

2) Vấn đề 2: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2017

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	810.024.745.611
2	Lợi nhuận trước thuế	93.285.485.248
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	13.031.134.512
4	Lợi nhuận sau thuế	80.254.350.736
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	4.012.717.537
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2%/ lợi nhuận sau thuế	1.605.087.015
4.3	Chia cổ tức cho cổ đông: 20%/vốn điều lệ. Trình ĐHĐCĐ thông qua phương án chia 20% cổ tức bằng cổ phiếu được cụ thể tại tờ trình 02/TT-ĐHĐCĐ.	68.919.538.000
4.4	Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	1.608.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2017	4.109.008.184

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0

Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 2: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 2 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

3) Vấn đề 3: Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.

- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1.608.000.000 đồng

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	104	28.912.604	99,98%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	5.330	0,02%
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 3: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 3 là 104 phiếu, tương đương 28.912.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98%.

4) Vấn đề 4: Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2017

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 4: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 4 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

5) Vấn đề 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

- Giấy kraft: 61.000 tấn
- Bao bì carton: 31.325.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 852 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 90 tỷ đồng

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua vấn đề 5: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 5 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

6) Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt: 20% vốn điều lệ.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 6: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 6 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

7) Vấn đề 7: Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2018:

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: nếu thực hiện đạt kế hoạch: thưởng

1% lợi nhuận sau thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	104	28.912.604	99,98%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	5.330	0,02%
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua vấn đề 7: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 7 là 104 phiếu, tương đương 28.912.604 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98%.

8) Vấn đề 8: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 8: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 8 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

9) Vấn đề 9: Thông qua việc điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 1.080.000.000.000 đồng (+/- 5%) lên 1.150.000.000.000 đồng (+/- 5%). Điều chỉnh tiến độ dự án: Thời gian chạy thử - nghiệm thu từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018. Thời gian hoạt động

chính thức từ tháng 01/2019. Đồng thời, ĐHĐCĐ uỷ quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	104	28.909.088	99,97%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	8.846	0,03%
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua vấn đề 9: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 9 là 104 phiếu, tương đương 28.909.088 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,97%.

10) Vấn đề 10: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 02/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017.

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017, chi tiết theo tờ trình phương án phát hành đính kèm.

Tỷ lệ trả cổ tức năm 2017: 20% Vốn điều lệ. Hình thức trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Chi tiết phương án:

I. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phần:	34.459.769 cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	34.459.769 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	6.891.954 cổ phần
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	68.919.540.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (<i>số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu</i>):	20% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 5:1), mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 05 quyền thì nhận được 01 cổ phiếu

	phát hành thêm. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ <i>Vi dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 20% là 40,2 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ nhận được 40 cổ phiếu phát hành thêm, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ</i>
10. Nguồn vốn:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2017 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017
11. Thời gian thực hiện:	Ngay sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK” thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị, Công ty sẽ tiến hành hủy.
13. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ:	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
14. Hạn chế chuyển nhượng	Không bị hạn chế chuyển nhượng

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;

- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	105	28.917.934	100%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 10: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 10 là 105 phiếu, tương đương 28.917.934 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%.

11) Vấn đề 11: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, chi tiết theo tờ trình phương án chào bán đính kèm

Nội dung tóm tắt của phương án chào bán như sau:

I. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại	344.597.690.000 đồng

5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	34.459.769 cổ phiếu
6. Giá chào bán dự kiến:	18.000đồng/cổ phiếu
7. Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
8. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu
9. Tỷ lệ thực hiện:	10:1 Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được quyền mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	3.445.977 cổ phiếu
11. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	34.459.770.000 đồng
12. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
13. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:	Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua một (01) lần duy nhất cho đối tượng khác.
14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không bán hết:	Đối với cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) và cổ phiếu còn thừa do cổ đông hiện hữu không mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc đến hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua (sau đây gọi tắt là “Số Cổ Phiếu Còn Lại”): Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (18.000 đồng/cổ phiếu) và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.
15. Tỷ lệ chào bán thành công	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là: 80% Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công: Trong trường hợp cổ phiếu chào bán không

	<p>được mua hết và số tiền thu được không đủ để tài trợ cho mục đích chào bán, thì Công ty sẽ tiếp tục sử dụng nguồn vốn sẵn có từ hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc huy động từ các nguồn khác để bổ sung đầu tư vào dự án. Ngoài ra, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT phân phối số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn số và số lượng cổ phiếu không được cổ đông đặt mua hết cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu. Số tiền thu được từ đợt chào bán số lượng cổ phiếu lẻ có thể hỗ trợ một phần vốn cho việc đầu tư dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2.</p>
16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	<p>Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng vào mục đích huy động vốn đối ứng cho dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2.</p>
17. Thời gian thực hiện dự kiến:	<p>Sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án chào bán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán. Dự kiến trong năm 2018.</p>

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu chào bán
2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau:

1. Triển khai Phương án Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm:

- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;

- Thực hiện việc chào bán theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;

- Thay đổi giá chào bán phù hợp trong trường hợp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật;

- Thực hiện các thủ tục chào bán và báo cáo UBCK.

2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.

3. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD cho toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm theo phương án đã được ĐHDCĐ thông qua;

4. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;

5. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ mới theo kết quả của từng đợt chào bán nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

6. Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Cổ đông và cho Công ty.

7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	104	28.906.434	99,96%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	1	11.500	0,04%
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	0	0	0
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Thông qua Vấn đề 11: theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề 11 là 104 phiếu, tương đương 28.906.434 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,96%.

Vấn đề 12: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	104	28.279.997	97,79%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	637.937	2,21%
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề trên là 104 phiếu, tương đương 28.279.997 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,79%.

Vấn đề 13: Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	102	28.875.487	99,85%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	3	42.447	0,15%
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề trên là 102 phiếu, tương đương 28.875.487 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,85%.

Vấn đề 14: Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.

<i>Nội dung</i>	<i>Số phiếu</i>	<i>Số cổ phần Biểu quyết</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
Phiếu biểu quyết ‘Đồng ý’	103	28.903.758	99,95%
Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0
Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	2	14.176	0,05%
Phiếu không hợp lệ	0	0	0
TỔNG CỘNG	105	28.917.934	100%

Theo nguyên tắc kiểm phiếu và công thức tính tỷ lệ biểu quyết thông qua, tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận thông qua vấn đề trên là 103 phiếu, tương đương 28.903.758 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95%.

V. PHẦN KẾT LUẬN

Căn cứ vào kết quả biểu quyết nêu trên, Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.
2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2017.
3. Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017.
4. Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2017.
5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.
7. Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2018.
8. Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.
9. Thông qua việc điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 1.080.000.000.000 đồng (+/- 5%) lên 1.150.000.000.000 đồng (+/- 5%). Điều chỉnh tiến độ dự án: Thời gian chạy thử - nghiệm thu từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018. Thời gian hoạt động chính thức từ tháng 01/2019. Đồng thời, ĐHCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

10. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 02/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017.
 11. Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
 12. Thông qua Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018
 13. Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.
 14. Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.
- Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ cùng ngày.
- Biên bản này đã được Đại hội thông qua.

Thư ký Đại hội


Lê Thị Hồng Huệ



Lê Bá Phương

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số: 01/BB.ĐHĐCĐ ngày 07/06/2018 của Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

QUYẾT NGHỊ

Điều I: Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều II: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2017

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	810.024.745.611
2	Lợi nhuận trước thuế	93.285.485.248
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	13.031.134.512
4	Lợi nhuận sau thuế	80.254.350.736
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế	4.012.717.537
4.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 2%/ lợi nhuận sau thuế	1.605.087.015
4.3	Chia cổ tức cho cổ đông: 20%/vốn điều lệ. Trình ĐHĐCĐ thông qua phương án chia 20% cổ tức bằng cổ phiếu được cụ thể tại tờ trình 02/TT-ĐHĐCĐ.	68.919.538.000
4.4	Chi thường HĐQT, BKS, Ban điều hành	1.608.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2017	4.109.008.184

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều III: Thông qua mức chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2017

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: 1.608.000.000 đồng

Tỷ lệ biểu quyết: 99,98%

Điều IV: Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2017

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều V: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018

- Giấy kraft: 61.000 tấn
- Bao bì carton: 31.325.000 sản phẩm
- Doanh thu thuần: 852 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 90 tỷ đồng

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều VI: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi : 2% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt: 20% vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều VII: Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS năm 2018:

- Chi thù lao cho HĐQT, BKS: 790.000.000 đồng.
- Chi thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành: nếu thực hiện đạt kế hoạch: thưởng 1% lợi nhuận sau thuế, nếu thực hiện vượt kế hoạch: thưởng 10% lợi nhuận sau thuế phần vượt kế hoạch.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,98%

Điều VIII: Ủy quyền cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 trong số ba Công ty kiểm toán sau :

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt – Vietvalues
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

Điều IX: Thông qua điều chỉnh Dự án Nhà máy giấy Giao Long - giai đoạn 2: Tăng tổng vốn đầu tư từ 1.080.000.000.000 đồng (Một ngàn không trăm tám mươi tỷ đồng) (+/- 5%) lên 1.150.000.000.000 đồng (Một ngàn một trăm năm mươi tỷ đồng) (+/- 5%). Điều chỉnh tiến độ dự án: Thời gian chạy thử - nghiệm thu từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018. Thời gian hoạt động chính thức từ tháng 01/2019. Đồng thời, ĐHCĐ ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện Dự án và thực hiện các thủ tục điều chỉnh Dự án có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,97%

Điều X: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 02/TT-DHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017.

- HĐĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 với tỉ lệ chi trả là 20%.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

- Chi tiết phương án như sau:

I. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phần:	34.459.769 cổ phần
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	34.459.769 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành:	6.891.954 cổ phần
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	68.919.540.000 đồng
8. Tỷ lệ phát hành (<i>số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu</i>):	20% mệnh giá (tương đương tỷ lệ 5:1), mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 05 quyền thì nhận được 01 cổ phiếu phát hành thêm. Số cổ phiếu nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ <i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu, thì cổ phiếu trả cổ tức theo tỷ lệ 20% là 40,2 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ nhận được 40 cổ phiếu phát hành thêm, phần cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ</i>
9. Nguồn vốn:	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2017 theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017
10. Thời gian thực hiện:	Ngay sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK” thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.

11. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị, Công ty sẽ tiến hành hủy.
12. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ:	Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ của Công ty theo tổng mệnh giá số cổ phần phát hành thực tế, như số liệu ghi trong Báo cáo kết quả phát hành cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
13. Hạn chế chuyển nhượng	Không bị hạn chế chuyển nhượng

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành
2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
- Thực hiện việc phát hành theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
- Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án nêu trên;
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; và
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần mới.

Điều XI: Thông qua các nội dung của Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ về phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:

Tỷ lệ biểu quyết: 99,96%

ĐHĐCĐ thông qua phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, chi tiết theo tờ trình phương án chào bán đính kèm

Nội dung tóm tắt của phương án chào bán như sau:

I. Thông qua phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện tại	344.597.690.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	34.459.769 cổ phiếu
6. Giá chào bán dự kiến:	18.000 đồng/cổ phiếu
7. Phương thức chào bán:	Chào bán cổ phiếu ra công chúng
8. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu
9. Tỷ lệ thực hiện:	10:1 Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được quyền mua 01 cổ phiếu mới theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	3.445.977 cổ phiếu
11. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	34.459.770.000 đồng
12. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng
13. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:	Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua một (01) lần duy nhất cho đối tượng khác.
14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ	Đối với cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu

<p>phiếu không bán hết:</p>	<p>có) và cổ phiếu còn thừa do cổ đông hiện hữu không mua hết và/hoặc từ chối mua và/hoặc đến hết hạn đóng tiền mua cổ phiếu mà không đóng tiền mua (sau đây gọi tắt là “Số Cổ Phiếu Còn Lại”): Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) ủy quyền cho HĐQT quyết định đối tượng chào bán, giá chào bán theo nguyên tắc giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (18.000 đồng/cổ phiếu) và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.</p>
<p>15. Tỷ lệ chào bán thành công</p>	<p>Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là: 80%</p> <p>Phương án xử lý trong trường hợp chào bán không đạt tỷ lệ chào bán thành công:</p> <p>Trong trường hợp cổ phiếu chào bán không được mua hết và số tiền thu được không đủ để tài trợ cho mục đích chào bán, thì Công ty sẽ tiếp tục sử dụng nguồn vốn sẵn có từ hoạt động kinh doanh của Công ty hoặc huy động từ các nguồn khác để bổ sung đầu tư vào dự án. Ngoài ra, ĐHĐCĐ đã ủy quyền cho HĐQT phân phối số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn số và số lượng cổ phiếu không được cổ đông đặt mua hết cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu. Số tiền thu được từ đợt chào bán số lượng cổ phiếu lẻ có thể hỗ trợ một phần vốn cho việc đầu tư dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2.</p>
<p>16. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:</p>	<p>Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng vào mục đích huy động vốn đối ứng cho dự án Nhà máy giấy Giao Long - Giai đoạn 2.</p>
<p>17. Thời gian thực hiện dự kiến:</p>	<p>Sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt Phương án chào bán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCK”) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán. Dự kiến trong năm 2018.</p>

II. Phê duyệt các công việc liên quan đến tăng vốn điều lệ

1. Phê duyệt việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phiếu chào bán
2. Chính sửa Điều lệ Công ty liên quan đến vốn điều lệ

III. Đăng ký niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm

IV. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau:

1. Triển khai Phương án Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu bao gồm:
 - Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty;
 - Thực hiện việc chào bán theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoặc thay đổi phương án (ngoại trừ các vấn đề cần sự chấp thuận của ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của UBCK và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật liên quan;
 - Thay đổi giá chào bán phù hợp trong trường hợp cần thiết theo đúng quy định của pháp luật;
 - Thực hiện các thủ tục chào bán và báo cáo UBCK.
2. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn phương án chào bán thay thế (nếu cần thiết) sao cho việc huy động vốn của Công ty được đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật. Các điều khoản chào bán trong phương án thay thế phải đảm bảo có lợi nhất cho cổ đông và Công ty.
3. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung tại HOSE và đăng ký lưu ký bổ sung tại VSD cho toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành thêm theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua;
4. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu cho phù hợp với kết quả phát hành;
5. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ mới theo kết quả của từng đợt chào bán nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
6. Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho Cổ đông và cho Công ty.

7. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu mới.

Điều XII: Phê chuẩn Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018

Tỷ lệ biểu quyết: 97,79%

Điều XIII: Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,85%

Điều XIV: Thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng.

Tỷ lệ biểu quyết: 99,95%

Các Ông/Bà trong HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám Đốc và các cổ đông của công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này.



LÊ BÁ PHƯƠNG